

Bình Đại, ngày 15 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 28/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: **Anh Nguyễn Văn B**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Số nhà A, tổ B, phường H, Thành phố N, tỉnh Thái Nguyên.

- Bị đơn: **Chị Phạm Thị Kim N**, sinh năm 1994.

Địa chỉ: ấp C, xã T, huyện D, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, **116**, 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn B và chị Phạm Thị Kim N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn B và chị Phạm Thị Kim N thuận tình ly hôn.

- Về **nuôi** con chung: Anh Nguyễn Văn B đồng ý để chị Phạm Thị Kim N được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Phạm Ánh D, sinh ngày 01/9/2019.

Anh Nguyễn Văn B có nghĩa vụ đóng góp nuôi con với chị Phạm Thị Kim N số tiền là 2.000.000 đồng/tháng (Hai triệu đồng một tháng). Thời gian cấp

dưỡng tính từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật (ngày 15/02/2022) cho đến khi cháu Ánh D thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Nguyễn Văn B không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị Phạm Thị Kim N trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Nguyễn Văn B trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84, Điều 116 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

- Về án phí:

+ Án phí hôn nhân sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn B tự nguyện chịu là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Văn B **phải** chịu là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Vậy tổng cộng án phí: Anh Nguyễn Văn B chịu là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Nguyễn Văn B đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0003531 ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Như vậy, anh Nguyễn Văn B đã nộp đủ án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- UBND xã Bình Thắng (Số 48 ngày 21/6/2019);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Mỹ Duyên